

“Cánh đồng mẫu lớn” ở đồng bằng sông Cửu Long - mô hình sản xuất hiệu quả

CHU VĂN CẤP* - LÊ XUÂN TẠO**

“Cánh đồng mẫu lớn” là mô hình liên kết “4 nhà” thâm canh lúa hiệu quả theo hướng thực hành sản xuất tốt, tiến tới xây dựng vùng nguyên liệu lúa hàng hóa có chất lượng cao. Mô hình này đã được xây dựng ở hầu hết các tỉnh, thành ở vùng đồng bằng sông Cửu Long và hiện đang lan rộng ra cả nước, được sự đồng thuận cao của xã hội bởi đây là sự phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao thu nhập cho người nông dân và góp phần xây dựng nông thôn mới.

Vài nét về mô hình “cánh đồng mẫu lớn”

Mô hình “cánh đồng mẫu lớn” (CĐML) là mô hình liên kết “4 nhà” (nhà doanh nghiệp, Nhà nước, nhà khoa học, nhà nông) thâm canh lúa hiệu quả, bền vững theo hướng thực hành sản xuất tốt (GAP), tiến tới xây dựng vùng nguyên liệu lúa hàng hóa có chất lượng cao. Cánh đồng mẫu lớn đưa “nông hộ nhỏ ra cánh đồng lớn” nhằm nâng cao toàn bộ chuỗi giá trị mà người sản xuất lúa và kinh doanh lúa gạo đều có lợi và góp phần tăng sức cạnh tranh của ngành lúa gạo nước ta.

Trong mô hình CĐML, nông dân là chủ thể chính, từ người nông dân sản xuất riêng lẻ trên

ruộng đất quy mô nhỏ, manh mún nay được quy tụ thành vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn, được doanh nghiệp hỗ trợ các yếu tố đầu vào của sản xuất, như phân bón, thuốc trừ sâu... với giá cả hợp lý và chất lượng bảo đảm. Quá trình canh tác được các nhà khoa học, cán bộ kỹ thuật hướng dẫn, giúp đỡ về kỹ thuật, còn khi thu hoạch sản phẩm làm ra lại được bao tiêu, bảo đảm đầu ra, người nông dân được hưởng lợi nhuận, thu nhập cao hơn từ chính mảnh ruộng nhà mình.

Cánh đồng mẫu lớn không chỉ giảm được chi phí đầu tư, tăng năng suất, nâng cao chất lượng hạt gạo... mà còn là yếu tố quan trọng để xây dựng thương

hiệu gạo vì truy xuất được nguồn gốc và nhờ có sự quản lý chặt chẽ đầu vào - đầu ra.

Hình thức liên kết “4 nhà” trong mô hình CĐML rất đa dạng, theo tùy theo điều kiện thực tế và sự sáng tạo của mỗi địa phương, nhưng về cơ bản có các dạng liên kết sau:

- Nông dân liên kết với doanh nghiệp và nhà khoa học để được bảo đảm các yếu tố đầu vào là phân bón, giống, vật tư nông nghiệp, kỹ thuật...

- Nông dân liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm.

* GS, TS, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

** ThS, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV



- Hình thức liên kết “khép kín” từ “đầu vào” đến “đầu ra”.

Có thể thấy rõ mô hình này qua điển hình là Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật An Giang (AGPPS). Mục tiêu của AGPPS là tham gia toàn bộ chuỗi sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp. Để thực hiện mục tiêu này Công ty đã xây dựng nhiều nhà máy chế biến gạo xuất khẩu; xây dựng các vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao để cùng bà con nông dân quản lý chất lượng từ hạt lúa đến hạt gạo, từ đó xây dựng thương hiệu lúa gạo Việt Nam.

Hình thức liên kết của Công ty với nông dân như sau: 1- Công ty đã thực hiện cung ứng giống, phân bón, thuốc trừ sâu cho nông dân với lãi suất hợp lý và trừ lại khi nông dân bán lúa cho Công ty; 2- Trong quá trình canh tác nông dân được đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty, gọi tắt là FF (Faimer Frier) thực hiện tư vấn canh tác. Mỗi FF sẽ phụ trách hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân trên diện tích 50 ha, đồng thời hướng dẫn nông dân ghi chép lại chi phí sản xuất qua sổ “nhật ký đồng ruộng”; 3- Sau khi thu hoạch nông dân chở lúa đến nhà máy chế biến, Công ty hỗ trợ 100% tiền vận chuyển và bốc xếp lúa (Công ty hợp đồng với các chủ ghe chở lúa cho nông dân từ đồng về nhà máy chế biến, sau khi mang lúa đến nhà máy, tiến hành cân lúa, nông dân biết

được khối lượng lúa tươi quy về lúa khô ngay qua quy đổi về độ ẩm chuẩn. Công ty sấy lúa khô miễn phí cho nông dân, cung cấp bao chứa lúa cho nông dân, cho lưu kho 30 ngày miễn phí khi chờ giá. 4- Công ty thu mua lúa của nông dân theo giá thị trường và nông dân nhận tiền bán lúa tại nhà máy (tiêu chuẩn thu mua lúa của nông dân được công khai và giá niêm yết hàng ngày).

Nhà máy Chế biến gạo xuất khẩu Vĩnh Bình tại huyện Châu Thành (tỉnh An Giang), thuộc AGPPS có năng lực chế biến 100.000 tấn lúa/năm (giai đoạn 1) với hệ thống sấy lúa bằng trấu, điện, công suất 1.000 tấn/ngày và hệ thống kho chứa lúa 21.200 tấn, kho chứa gạo thành phẩm 7.000 tấn.

Với cách làm này, đã mang lại nhiều lợi ích cho nông dân, hiệu quả kinh tế của nông dân tham gia CDML (vùng nguyên liệu) khá cao.

Ý nghĩa của việc thực hiện mô hình CDML là tập hợp những nông dân sản xuất lúa nhỏ lẻ vào trong một cánh đồng lớn nhưng không dẫn đến tập trung ruộng đất, không ép người nông dân phải rời khỏi mảnh ruộng của nhà mình để trở thành người làm thuê, cấy mướn mà vẫn thực hiện tốt việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến trong canh tác đồng bộ, rút ngắn khoảng cách chênh lệch về năng

suất giữa các hộ nông dân, các thửa ruộng, các vùng sản xuất lúa... qua đó nâng cao năng suất toàn vùng, gia tăng chất lượng lúa... Đây sẽ là nền tảng cho việc sản xuất lúa theo Việt GAP, bảo đảm vệ sinh an toàn lương thực, thực phẩm, xây dựng thương hiệu lúa gạo Việt Nam trong nước và xuất khẩu.

Tình hình triển khai mô hình “cánh đồng mẫu lớn”

Những thành công ban đầu

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sau 2 năm triển khai, đến nay mô hình CDML đã được mở rộng tới 27 tỉnh, thành trên diện tích gần 100.000ha. Riêng vùng đồng bằng sông Cửu Long, ngay trong vụ hè - thu 2011 đã có 13 tỉnh với 6.400 hộ tham gia xây dựng CDML, đạt 78.000 ha. Đến vụ đông xuân 2011 - 2012, riêng ở 8 tỉnh: Long An, Đồng Tháp, An Giang, Vĩnh Long, Kiên Giang, Cần Thơ, Trà Vinh, Tây Ninh diện tích CDML đã tăng lên tới 155.000 ha.

Có nhiều hình thức và quy mô khác nhau, nhưng về cơ bản CDML đã thỏa mãn các tiêu chí, như có diện tích ít nhất 300ha, nông dân tự nguyện tham gia và dựa trên nền tảng của liên kết “4 nhà”.

Theo tổng kết của Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), mô hình CDML đem lại những lợi ích rõ rệt: Tăng



Cánh đồng mẫu lớn - Bước đi cụ thể của "Liên kết 4 nhà"

ANH TL

thu nhập cho nông dân nhờ tăng năng suất, giảm chi phí, hạ giá thành, lợi nhuận thu được cao hơn trước đây khoảng 2,2 - 7,5 triệu đồng/ha, làm tăng tính cộng đồng, hạn chế sự chênh lệch giữa các hộ nông dân trong canh tác; vật tư đầu vào được cung ứng tốt, kịp thời; áp dụng kỹ thuật đồng bộ; giảm chi phí các dịch vụ làm đất, tưới nước, gieo cấy, thu hoạch; thúc đẩy cơ giới hóa; bảo vệ môi trường, giảm phát thải; sản xuất nông nghiệp gắn với thị trường; tăng khả năng canh tác⁽¹⁾.

Hầu hết các CĐML đã thực hiện ở Nam Bộ đều có thành công cả về tăng năng suất, chất

lượng, giảm giá thành và tiêu thụ thuận lợi, tăng thu nhập cho nông dân, như:

- Thực hiện CĐML ở thành phố Cần Thơ, trong vụ đông xuân 2011 - 2012 với tổng diện tích 1.832 ha ở 3 huyện và 1.200 hộ tham gia, làm tăng lợi nhuận cho các nông dân tham gia từ 28,3% đến 38,3%⁽²⁾.

- Đồng Tháp có 62 CĐML liên kết ở 8 huyện, thị với diện tích hơn 21.000 ha. Vụ đông xuân 2012 - 2013, việc sử dụng giống lúa chất lượng (Jasmine, OM 4218, OM6976 và OM4900) tại CĐML đã tăng năng suất trung bình khoảng 7,2 - 7,6 tấn/ha, giảm giá thành 236 đồng/kg và

tăng lợi nhuận 2,1 triệu đồng/ha⁽³⁾.

- Mô hình CĐML đầu tiên ở An Giang với diện tích hơn 1.200 ha trong vụ đông xuân 2010 - 2011 đã cho năng suất khoảng 7,5 - 8 tấn/ha, đặc biệt có hộ đạt 9 tấn/ha. Nông dân lãi hơn 150% so với phương thức canh tác trên cách đồng nhỏ.

Từ khi triển khai mô hình

(1) Theo: Báo điện tử.Chinhphu.vn/home/canh-dong

(2) Theo: <http://www.dangcongsan.vn/cpv/nodules/new>

(3) Theo: Cổng thông tin điện tử Đồng Tháp



CDML đến nay, sản xuất lúa đã có nhiều tiến bộ, như gieo sạ đồng loạt theo từng vùng, áp dụng quy trình sản xuất theo hướng thực hành tốt (GAP) trên cơ sở các kỹ thuật đã được ứng dụng rộng rãi như “3 giảm, 3 tăng” (giảm: lượng giống gieo sạ, phân bón, thuốc trừ sâu; tăng: năng suất, chất lượng, hiệu quả) hoặc “1 phải 5 giảm” (phải: đúng hạt giống xác nhận; giảm: ngoài 3 giảm trên, còn giảm lượng nước tưới, giảm thất thoát sau thu hoạch), đặc biệt là cơ giới hóa khâu làm đất, gieo sạ theo hàng bằng máy, thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp.

Những hạn chế và khó khăn

Bên cạnh những thành công ban đầu, việc xây dựng và phát triển CDML vẫn còn những hạn chế, khó khăn cần giải quyết:

Thứ nhất, chưa có cánh đồng lớn “thẳng cánh cò bay” vì nông dân chưa chịu phá bỏ thửa, bờ ruộng do lo ngại mất quyền chiếm hữu, quyền sử dụng đất đai và hiệu quả sản xuất.

Thứ hai, kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất còn có những hạn chế, khó khăn về hệ thống kênh thủy lợi, đê bao, trạm bơm, mặt bằng đồng ruộng, giao thông thủy bộ để đáp ứng yêu cầu cơ giới hóa.

Thứ ba, doanh nghiệp tham gia CDML còn ít, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu gạo. Tuy đã có những doanh nghiệp tham gia CDML, nhưng do các doanh

nh nghiệp còn thiếu năng lực tài chính để hỗ trợ nông dân về giống, các dịch vụ cần thiết, hay để xây dựng hệ thống sấy lúa, kho tạm trữ lúa... trong khi lãi suất tiền vay ngân hàng vẫn cao nên còn nhiều doanh nghiệp xuất khẩu, tiêu thụ gạo trong nước vẫn chưa vào cuộc, chưa làm phương thức sản xuất - tiêu thụ lúa gạo theo mô hình CDML. Đó là chưa kể những khó khăn khách quan của thị trường xuất khẩu gạo trong những năm gần đây cũng gây trở ngại cho doanh nghiệp yên tâm tham gia mô hình này.

Thứ tư, các doanh nghiệp, công ty tham gia xây dựng CDML hiện đang thiếu cán bộ kỹ thuật để hướng dẫn nông dân sản xuất, chẳng hạn như AGPPS hiện cũng chỉ có 900 cán bộ kỹ thuật cùng nông dân trong CDML suốt cả một vụ lúa, trong khi nông dân còn nhiều bờ ngõ khi tham gia mô hình này.

Nhân rộng và nâng cao chất lượng của mô hình “cánh đồng mẫu lớn”

Theo định hướng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ở vùng đồng bằng sông Cửu Long diện tích lúa được sản xuất theo mô hình CDML đến hết năm 2013 là 100.000ha - 200.000ha, và khoảng 1 triệu héc-ta vào năm 2015.

Theo đó, định hướng giải pháp chung là dựa trên quy mô

và liên kết mô hình CDML, vùng nguyên liệu sẽ được đầu tư đồng bộ về hạ tầng, các tiện ích phục vụ sản xuất và hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất lúa. Tại các vùng nguyên liệu này, những yêu cầu về thủy lợi, cơ giới các khâu sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, giải pháp đầu ra và thu mua... phải được giải quyết thấu đáo.

Song để nhân rộng và nâng cao chất lượng của CDML, theo chúng tôi, cần có những giải pháp cụ thể:

Một là, mô hình CDML chỉ sẽ bền vững và có thể nhân rộng được khi sự phân phối lợi ích giữa “4 nhà” được thực hiện một cách hợp lý vì đây là chất kết dính “4 nhà”, do đó phải công khai, minh bạch lợi ích giữa “các nhà, xây dựng được hệ thống thông tin rõ ràng, nhanh nhạy sao cho “các nhà” trong khối liên kết này luôn gắn bó chặt chẽ với nhau.

Hai là, các doanh nghiệp xuất khẩu gạo phải vào cuộc. Để thực hiện điều này đòi hỏi Nhà nước có chính sách tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp vay vốn với lãi suất thấp để đầu tư xây dựng hệ thống sấy lúa công nghiệp, kho tạm trữ gạo...; Nhà nước sửa đổi, điều chỉnh Nghị định số 109 về điều kiện xuất khẩu gạo theo hướng các doanh nghiệp xuất khẩu gạo phải đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu từ 5.000ha trở lên và có sự gắn kết với nông dân.

Ba là, phát triển mạnh công

ng nghiệp chế biến và bảo quản. Công nghiệp chế biến có vai trò quan trọng đối với việc bảo quản giá trị sử dụng và gia tăng giá trị hàng hóa. Nhiều công trình nghiên cứu cho thấy, nếu sử dụng công nghệ hiện đại để chế biến nông sản thì tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch chỉ khoảng 0,1% - 0,2%, còn nếu sử dụng công nghệ lạc hậu thì tỷ lệ đó là 1% - 2%. Theo nhiều báo cáo tổng kết, tổn thất sau thu hoạch lúa ở đồng bằng sông Cửu Long về khối lượng lúa là 13% và về giá trị là 12%, cộng dồn tổng thiệt hại đến 25%. Do đó, phát triển công nghiệp chế biến nên hướng vào:

- Đầu tư xây dựng hệ thống sấy lúa công nghiệp kết hợp với kho chứa lúa khô công suất lớn bởi sấy lúa là khâu quan trọng nhất để giảm tổn thất sau thu hoạch về khối lượng và giá trị.

- Áp dụng quá trình chế biến gạo một công đoạn từ lúa khô có độ ẩm trên 17%. Quy trình chế biến này sẽ làm tăng giá trị hạt gạo theo hướng sản xuất gạo sạch. Điều kiện để áp dụng quy trình chế biến này là: 1- Nhà máy xay xát phải có thiết bị sấy lúa, kho chứa lúa khô công suất tương ứng với sản lượng lúa của vùng nguyên liệu và tương ứng với khối lượng gạo sản xuất; 2- Tổ chức các hộ nông dân trồng lúa cùng một loại giống, sản xuất ra từng lô lúa có khối lượng tương thích với các đơn vị máy sấy (10 tấn, 20 tấn...) để dễ dàng



Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng CĐML ở Ma-lai-xi-a là điều hữu ích. Tại huyện Se-kim-chan, tiểu bang Se-lan-go, một bang trù phú nhất của Ma-lai-xi-a, đã xây dựng được CĐML có diện tích 3.000 ha bằng phẳng, chia thành 2.000 mảnh ruộng, mỗi mảnh rộng 45m - 60m, dài 200m - 250m, diện tích đúng là 1,2 ha. Ngăn cách giữa 2 thửa ruộng, về chiều rộng là 1 mương tiêu nhỏ rộng 1 m và ngăn cách về chiều dài là 1 mương nổi cấp nước bằng bê tông, phía đầu bờ ruộng là 1 mương tiêu chung rộng 4 m, hai bên mương tiêu chung là đường giao thông, 1 đường được tráng nhựa nóng, 1 đường rải cấp phối cho xe công nông các loại hoạt động⁽⁴⁾.

trong sấy lúa và tồn trữ lúa; 3- Thay đổi căn bản phương thức thu hoạch lúa từ lao động thủ công sang sử dụng máy công nghiệp - máy gặt đập liên hợp, một mặt, sẽ giải phóng được lao động "còng lưng" cật lúa trên đồng, đáp ứng được khi vào thời vụ thu hoạch tập trung, thu hoạch rộ; mặt khác, chất lượng lúa thu hoạch bằng máy sạch hơn, đồng đều hơn so với các phương pháp thu hoạch khác.

Bốn là, vận động nông dân "ban bờ" để có cánh đồng lớn liên thửa, liên vùng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả cơ giới hóa.

Để làm được điều này cần tuyên truyền cho nông dân hiểu nếu "ban bờ" thì quyền sử dụng đất, ruộng đất vẫn là quyền tài sản của nông dân, được nhà nước bảo hộ. Có thể làm cho người nông dân yên tâm hơn bằng cách dùng công nghệ chụp hình trên không các thửa ruộng của họ và lưu giữ lại, khi người nông dân không muốn tham gia CĐML nữa thì vẫn có dữ liệu để thiết lập lại bờ thửa, bờ vùng ■

(4) Báo Nông nghiệp Việt Nam, ngày 13-5-2011